

Nên giới hạn phạm vi ra đề môn Ngữ văn cho kì thi tốt nghiệp THPT và kì thi vào 10 như thế nào?

Đề thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025 cũng như đề thi vào lớp 10 của các tỉnh, thành phố cho thấy định hướng giới hạn phạm vi ra đề môn Ngữ văn không phù hợp với thực tế.

Triển khai đánh giá theo chương trình GDPT mới (2018), Thông tư số 24//2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT tiếp nối “truyền thống” của chương trình năm 2006, xác định phạm vi đề thi chủ yếu tập trung ở chương trình lớp 12 với thi tốt nghiệp THPT và ở chương trình lớp 9 với thi vào lớp 10. Một số lưu ý của chuyên gia trên các phương tiện truyền thông cũng có định hướng tương tự.

Đặc biệt, thời gian qua, giáo viên nhiều nơi gửi cho tôi một tài liệu dùng để tập huấn ra đề thi tốt nghiệp THPT do Cục Quản lí chất lượng (Bộ GD&ĐT) tổ chức, đối tượng tập huấn là giáo viên cốt cán các tỉnh, thành phố trên cả nước. Một số định hướng quan trọng về phạm vi ra đề trong tài liệu này cũng nhất quán với những quy định trên của các thông tư và lưu ý của chuyên gia.

Cuối tài liệu, nhóm soạn thảo có đề nghị: “Cục Quản lí chất lượng (Bộ GD&ĐT) lưu lại văn bản kết luận này vào hồ sơ của Cục làm tài liệu tham khảo chính thức cho tổ/ban ra đề thi tốt nghiệp của Bộ hàng năm. Coi đây là tài liệu mang tính pháp lí để phổ biến và thực hiện việc hướng dẫn ôn tập cho học sinh. Đây cũng là cơ sở cho việc biên soạn đề thi tốt nghiệp THPT từ trung ương đến địa phương; bảo đảm sự thống nhất về yêu cầu và định hướng trong đánh giá kết quả học tập ngữ văn trên toàn quốc.”

Đề nghị đó chứng tỏ đây là một tài liệu rất quan trọng. Vì vậy, nó có ảnh hưởng rất sâu rộng. Nếu có sai sót nào đó thì sẽ có tác hại lâu dài.

Tuy vậy, đối chiếu với đề thi thực tế, có thể thấy, định hướng phạm vi ra đề thi từ Thông tư của Bộ GD&ĐT đến hướng dẫn của các chuyên gia đều cần phải nắn chỉnh.

Nội dung đề thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn không nhất quán với định hướng phạm vi ra đề

Đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025 có cấu trúc đúng như cấu trúc đề thi minh họa mà Bộ GD&ĐT đã công bố, nhất là đề minh họa lần 2.

Phần Đọc hiểu (4 điểm) có ngữ liệu là một đoạn trích của một truyện ngắn và 5 câu hỏi/yêu cầu. Phần Viết có viết đoạn nghị luận văn học (2 điểm) và viết bài nghị luận xã hội (4 điểm). Cả hai phần viết đều có nội dung kết nối với ngữ liệu phần Đọc hiểu.

Điểm khác biệt đáng kể nhất giữa hai đề thi là đề thi minh họa lần 2 có ngữ liệu đọc thuộc thể loại thơ, còn đề thi thực tế có ngữ liệu đọc thuộc thể loại truyện ngắn.

Không hẹn mà gặp, đề thi tốt nghiệp THPT với đề thi tuyển sinh vào lớp 10 của một số tỉnh, thành phố như Hà Nội, TPHCM,... đều chọn ngữ liệu đọc hiểu và nội dung phần viết có sự kết nối về chủ đề, giúp học sinh thuận lợi hơn khi làm bài.

Cùng với hệ thống câu hỏi đọc hiểu, cách thiết kế đề thi như vậy giúp giáo viên và học sinh tránh được ngộ nhận dạy học Ngữ văn theo chương trình mới chỉ cần chú ý đến thể loại, một ngộ nhận khá phổ biến mà trong quá trình tập huấn, chúng tôi

vẫn thường phải nhắc đi nhắc lại để tránh đi từ cực đoan này (không chú ý đến đặc điểm thể loại của văn bản) đến cực đoan khác (cho rằng dạy tác phẩm văn học, chỉ cần tập trung vào vấn đề thể loại).

Từ thực tế thi tuyển sinh vào lớp 10, theo tôi đánh giá, học sinh lớp 12 năm nay cũng sẽ không gặp khó khăn gì lớn với đề thi tốt nghiệp THPT.

Tuy vậy, nội dung đề thi không nhất quán với định hướng phạm vi ra đề thi tốt nghiệp THPT thể hiện qua Thông tư của Bộ GD&ĐT, lưu ý của chuyên gia và đặc biệt là tài liệu tập huấn mà tôi nêu ở trên.

Thứ nhất, tài liệu viết: “Đối tượng nghị luận văn học gồm các thể loại đã học ở lớp 12: thơ, truyện, kí, kịch; cần hiểu đúng phạm vi các thể loại như thơ trữ tình hiện đại, truyện, tiểu thuyết hiện đại...”.

Trong chương trình lớp 12, phần yêu cầu đọc hiểu văn bản văn học chỉ xoay quanh mấy thể loại sau: truyện truyền kì, tiểu thuyết, thơ trữ tình hiện đại, hài kịch, phóng sự, nhật kí hoặc hồi kí. Truyện ngắn xuất hiện trong SGK chỉ là kết quả của việc mở rộng, kết nối về thể loại, chủ đề với các văn bản đọc hiểu theo quy định bắt buộc của chương trình.

Chẳng hạn, truyện ngắn hiện đại có yếu tố kì ảo được cài đặt vào bài học trong SGK Ngữ văn lớp 12 để kết nối với văn bản thuộc truyện truyền kì, một thể loại lấy yếu tố kì ảo làm đặc trưng nghệ thuật. Nếu phần viết nghị luận văn học phân tích hay so sánh tác phẩm văn học mà chỉ giới hạn trong phạm vi các thể loại đã học ở trên thì khá hạn chế.

Đó là chưa kể, nếu theo chương trình lớp 12 thì viết bài văn nghị luận văn học chỉ có một kiểu bài duy nhất là “Viết được văn bản nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm văn học”.

So sánh hai tác phẩm thơ hay hai tác phẩm kí thì ổn, chứ so sánh hai tiểu thuyết, hai truyện truyền kì, hai hài kịch, dù chỉ là đoạn trích thì cũng là thách thức đối với người ra đề và thí sinh.

Không nói ra, nhưng ai cũng hiểu năm đầu tiên thi tốt nghiệp THPT theo chương trình 2018, khả năng yêu cầu học sinh viết bài so sánh hai tác phẩm văn học gần như bằng không. Quả nhiên, về phần viết nghị luận văn học, đề thi yêu cầu học sinh viết đoạn văn phân tích tình cảm của nhân vật trong một truyện ngắn.

Không thể nói yêu cầu này liên quan đến kiểu bài nghị luận văn học và thể loại văn học thuộc phạm vi chương trình lớp 12. Như vậy, cả phần Đọc hiểu (4 điểm) và Viết đoạn (2 điểm) đều không có nội dung nào thuộc phạm vi trọng tâm trong định hướng ra đề thi.

Chỉ có bài viết nghị luận xã hội (4 điểm) có thể coi là thuộc một kiểu bài được quy định trong chương trình lớp 12. Đến khi số lượng đề thi tốt nghiệp THPT đủ lớn thì ta cũng sẽ có một kết quả thống kê tương tự các đề thi vào lớp 10: nội dung các đề thi một phần đáng kể không thuộc chương trình lớp cuối cấp.

Thứ hai, tài liệu tập huấn hướng dẫn: “Câu hỏi tiếng Việt cần chú ý các đơn vị kiến thức tiếng Việt học ở lớp 12, sau đó là phạm vi lớp 11, 10 và các lớp dưới (nhất là các biện pháp tu từ). Chú ý yêu cầu ít nhất 1 câu tiếng Việt, 1 đơn vị tiếng Việt có thể liên quan đến cả 3 mức độ tùy cách nêu yêu cầu...”

Do phải bám sát vào ngữ liệu đọc hiểu nên câu hỏi về tiếng Việt không nhất thiết phải đúng với kiến thức tiếng Việt trong chương trình lớp vừa học (dĩ nhiên không

thể hỏi về kiến thức tiếng Việt ở chương trình lớp trên, tức học sinh chưa học). Chương trình Ngữ văn lớp 12, phần Tiếng Việt chỉ có một số kiến thức ít ỏi. Vì vậy, hướng dẫn “chú ý các đơn vị kiến thức tiếng Việt học ở lớp 12” là vô nghĩa. HS cần phải ôn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức tiếng Việt của tất cả các lớp đã học, kể cả Tiểu học. Và đó mới là định hướng đúng theo yêu cầu đánh giá năng lực sử dụng ngôn ngữ của người học. Trong đề thi tốt nghiệp THPT 2025, câu hỏi về tiếng Việt liên quan đến kiến thức ở Tiểu học (biện pháp tu từ so sánh).

Tiện thể xin nói, ý hướng dẫn “có thể liên quan đến cả 3 mức độ tùy cách nêu yêu cầu” cũng không đúng. Câu hỏi về tiếng Việt phải nằm ở mức 2 (hiểu, nói chính xác hơn là phân tích, suy luận), chứ không nên ở mức 1 (nhận biết) vì câu hỏi nhận biết chỉ đánh giá kiến thức, không đúng với định hướng đánh giá kỹ năng sử dụng tiếng Việt và không nên ở mức 3 (vận dụng) vì câu hỏi vận dụng phải dành cho kết quả đọc hiểu toàn văn bản, kết nối nội dung văn bản với đời sống và trải nghiệm cá nhân của học sinh, chứ không phải dành riêng cho kiến thức tiếng Việt. Cần lưu ý, đừng nên nhầm lẫn câu hỏi vận dụng kiến thức tiếng Việt để đọc hiểu văn bản với câu hỏi vận dụng trong đọc hiểu văn bản nói chung, đó không phải là một tuy điều có từ “vận dụng”.

Trong 57 tỉnh, thành phố chỉ có Hải Phòng ra đề thi vào lớp 10 đúng trọng tâm ở chương trình lớp 9, vậy nên giới hạn phạm vi ra đề Ngữ văn vào lớp 10 như thế nào?

Thực tế tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ văn vừa qua cũng cho thấy định hướng phạm vi ra đề thi tập trung chủ yếu ở chương trình lớp 9 không còn phù hợp.

Thống kê 57 đề thi tuyển sinh vào lớp 10 trên cả nước, phần Đọc hiểu chỉ có 13 đề thi dùng ngữ liệu thuộc loại, thể loại văn bản trong chương trình lớp 9. Còn 44 đề thi dùng ngữ liệu thuộc loại, thể loại văn bản không thuộc chương trình lớp cuối cấp.

Phần Tiếng Việt chỉ có **4** câu hỏi liên quan đến kiến thức tiếng Việt ở lớp 9, có **18** câu hỏi liên quan đến kiến thức tiếng Việt ở các lớp khác của THCS, **35** câu hỏi liên quan đến kiến thức tiếng Việt ở Tiểu học, 2 câu hỏi liên quan đến kiến thức tiếng Việt ở lớp 10, tức “vượt chương trình”.

Phần Viết bài có **43** đề thi yêu cầu viết bài nghị luận thuộc chương trình lớp 9, trong đó có **38** bài văn nghị luận xã hội và **5** bài văn nghị luận văn học. **14** đề thi yêu cầu viết bài nghị luận xã hội không thuộc chương trình lớp 9, tức không thuộc kiểu bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết.

Phần viết đoạn, như tôi đã đề cập trong một bài viết trước, các đề thi thiết kế nhiều kiểu đa dạng, không nhất thiết phải bám sát vào kiểu bài cụ thể ở một lớp. Và đó là cách triển khai có thể chấp nhận được.

Trong **57** đề thi, chỉ có duy nhất đề thi của Hải Phòng có yêu cầu đọc hiểu, thực hành ngôn ngữ và viết bài văn nghị luận hoàn toàn thuộc chương trình lớp 9.

Phân tích cụ thể có thể cho thấy rõ hơn những bất cập của định hướng phạm vi ra đề chủ yếu ở chương trình lớp cuối cấp.

Nếu chỉ giới hạn ở chương trình lớp 9 thì văn bản văn học chỉ có mấy thể loại sau: truyện thơ Nôm, truyện truyền kì, truyện trinh thám, thơ song thất lục bát, bi kịch. Ngoài ra, có thể có thêm thơ tám chữ, do yêu cầu của phần Viết (Bước đầu biết làm một bài thơ tám chữ. Viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ), nên cũng có thể coi là thuộc phạm vi đọc hiểu của chương trình lớp 9. Còn các từ khóa như “thơ tự do”, “thơ sáu chữ”, “thơ bảy chữ”, “truyện ngắn” không hề xuất hiện trong yêu cầu cần đạt về đọc hiểu trong chương trình lớp cuối cấp.

Cần giải thích một chút về cách sắp xếp nhiều thể loại văn học cổ, khó vào lớp 9. Đó là do chủ trương của chương trình mới: yêu cầu cần đạt và nội dung học tập phải được thiết kế theo nguyên tắc tăng dần độ khó qua các lớp, từ 6 đến 9. Trước đây thì khác, chương trình cũ có dựa vào trình tự văn học sử, nên từ lớp dưới như lớp 7 học sinh đã phải học những bài thơ Đường rất khó, nhưng lên lớp 9, các em lại được học rất nhiều tác phẩm văn học hiện đại. Vì vậy, ngữ liệu đọc hiểu phù hợp với phạm vi ra đề thi tập trung ở chương trình lớp 9 và định hướng phạm vi đó cũng phù hợp với quy định đánh giá theo chương trình cũ (chú trọng đánh giá kiến thức). Còn theo chương trình mới, do cách tiếp cận đánh giá năng lực và do thực tế ngữ liệu được quy định ở chương trình lớp 9, định hướng phạm vi ra đề thi tập trung ở chương trình lớp 9 không còn phù hợp nữa.

Về tiếng Việt, tuy nội dung kiến thức trong chương trình lớp 9 khá phong phú, nhưng tìm được ngữ liệu đọc hiểu để có thể đặt câu hỏi về tiếng Việt nằm trong phạm vi kiến thức ở lớp 9 là không dễ.

Như đã nêu trên, thống kê cho thấy trong **57** đề thi chỉ có **4** câu hỏi liên quan đến kiến thức tiếng Việt ở lớp 9.

Nếu theo cách đánh giá cũ thì đề thi chỉ cần đưa một ngữ liệu mới từ bên ngoài để kiểm tra một kiến thức tiếng Việt được định trước thì việc giới hạn trong chương trình lớp 9 là hoàn toàn khả thi. Ngoài ra, chương trình lớp 9 cũ có nội dung ôn tập kiến thức tiếng Việt cả cấp THCS nên càng thuận lợi.

Nhưng đối với yêu cầu đánh giá năng lực, đề thi cần phải đặt các đơn vị, hiện tượng ngôn ngữ trong ngữ cảnh thực tế (văn bản đọc hiểu) thì câu hỏi về tiếng Việt phụ thuộc hoàn toàn vào ngữ liệu đọc hiểu.

Điều đó khiến cho việc giới hạn kiến thức tiếng Việt ở lớp 9 hay bất kì lớp nào dưới lớp 9 đều không có giá trị định hướng đúng đắn cho giáo viên và học sinh,

thậm chí thí sinh có thể cảm thấy như bị lừa vì nội dung đề thi không thuộc phạm vi ra đề đã được công bố.

Nhân tiện xin có một vài gợi ý, ngoài việc nhận biết và nêu tác dụng hoặc chức năng của một số hiện tượng, đơn vị tiếng Việt như biện pháp tu từ, từ láy, từ tượng hình, từ tượng thanh, thành phần biệt lập, cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp, phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (tuy không thuộc ngôn ngữ, nhưng thường xuất hiện cùng với phương tiện ngôn ngữ trong các văn bản đa phương thức),... mà các đề thi đã khai thác, cần cho học sinh có cơ hội nhận biết và đánh giá sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ trong một văn bản; đôi khi có thể yêu cầu HS giải thích nghĩa của một thành ngữ, một điển cố, một số từ ngữ Hán Việt, nghĩa hàm ẩn của một câu,... Thay vì giải thích hết tất cả các từ ngữ khó trong văn bản đọc hiểu, có thể kiểm tra vốn từ ngữ của học sinh bằng cách yêu cầu các em giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, tìm từ ngữ đồng nghĩa, trái nghĩa với những từ ngữ đó. Các yêu cầu này vừa đáp ứng định hướng đánh giá kĩ năng sử dụng ngôn ngữ của học sinh vừa có thể áp dụng cho rất nhiều văn bản đọc hiểu, giúp người ra đề thi có câu hỏi về tiếng Việt phù hợp trong nhiều tình huống.

Như tôi đã nêu trong một bài trước, câu hỏi về tiếng Việt trong đề thi của một số tỉnh, thành phố còn có một số sai sót, hạn chế, cần rút kinh nghiệm. Ngoài câu hỏi sai kiến thức tiếng Việt, câu hỏi chỉ dừng lại yêu cầu nhận biết, một số đề thi còn có yêu cầu vượt chương trình (trong 2 đề thi) và yêu cầu phân tích cấu trúc ngữ pháp của câu (trong 3 đề thi). Cũng như yêu cầu nhận biết một hiện tượng, đơn vị ngôn ngữ, phân tích cấu trúc ngữ pháp của câu là một dạng bài tập không có nhiều giá trị trong việc đánh giá khả năng sử dụng tiếng Việt của học sinh và dễ gây tranh cãi.

Về Viết, thống kê trên cho thấy đây là phần các đề thi bám sát chương trình lớp 9 hơn cả. Tuy vậy, vẫn có **14** đề thi yêu cầu viết bài nghị luận xã hội không thuộc chương trình lớp 9 mà ở lớp dưới.

Trong **38** đề nghị luận xã hội bàn về một vấn đề cần giải quyết có một số đề thi thật ra cố gắng gò vào kiểu bài viết này. Yêu cầu viết bài bao gồm 2 phần: kiểu bài và nội dung cần triển khai. Có những nội dung có thể phù hợp với những kiểu bài khác nhau, ví dụ, vấn đề “xu hướng lựa chọn nghề nghiệp dưới tác động của AI” có thể triển khai trong một bài văn thuyết minh (Giải thích, thuyết minh về xu hướng đó: Xu hướng đó là gì? Có những biểu hiện như thế nào?) hoặc trong một bài văn nghị luận (Trình bày ý kiến của người viết về xu hướng đó: Bạn có ý kiến như thế nào về xu hướng đó), nhưng cũng có những nội dung chỉ phù hợp với một kiểu bài. Trong phạm vi kiểu bài nghị luận xã hội cũng vậy, có những nội dung phù hợp với kiểu bài trình bày ý kiến về một vấn đề cần giải quyết, nhưng có những nội dung không thật phù hợp, ví dụ bàn luận về lòng hiếu thảo, tinh thần hiếu học, tình bạn tuổi học trò,..., thì học sinh cần phải tập trung vào giải thích, nêu biểu hiện, bàn luận về ý nghĩa, giá trị,... hơn là nêu giải pháp giải quyết vấn đề (trừ khi luận đề được triển khai theo hướng tiêu cực như: Gần đây đã xảy ra một số vụ xung đột giữa con cái với cha mẹ...; Hiện nay, một số người quan niệm học tập chỉ để kiếm sống...; Hiện tượng bạo lực học đường xảy ra giữa các học sinh trong cùng lớp, cùng trường...).

Trong từng năm, để giảm nhẹ áp lực ôn thi cho học sinh, mỗi tỉnh, thành phố có thể có giới hạn phạm vi ra đề thi ở một số loại, thể loại văn bản đọc hiểu và một số kiểu bài viết, nhưng không nên giới hạn phạm vi ra đề ở chương trình của một lớp, kể cả lớp 9. Cần nói rõ, giới hạn phạm vi ra đề thi dù sao cũng không nên coi là cách làm đáng được khuyến khích. Nó chỉ là giải pháp tình thế khi học sinh chưa thực sự quen với chương trình và SGK mới.

Tóm lại, cần phải có định hướng đúng đắn, phù hợp hơn về phạm vi ra đề thi cho kì thi tốt nghiệp THPT và cho cả kì thi tuyển sinh vào lớp 10. Từ đề thi tốt nghiệp THPT và đề thi tuyển sinh vào lớp 10, có thể thấy phạm vi ra đề thi theo chương trình mới (2018) cần có “phổ” rộng hơn so với chương trình cũ (2006), cụ thể: phạm vi đề thi tập trung chủ yếu ở chương trình THPT đối với thi tốt nghiệp THPT

và tập trung chủ yếu ở chương trình THCS đối với thi tuyển sinh vào lớp 10. Không nên lấy thói quen đánh giá từ chương trình cũ để triển khai đánh giá theo chương trình mới.

Nếu có tài liệu tập huấn được ban hành chính thức nào định hướng phạm vi ra đề thi tập trung ở lớp cuối cấp thì cần xem xét điều chỉnh, ít nhất là đối với môn Ngữ văn và tôi nghĩ là không chỉ đối với môn Ngữ văn, vì định hướng này không đúng với tinh thần đánh giá năng lực học sinh của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

Đề thi tốt nghiệp THPT và đề thi vào lớp 10 của các tỉnh, thành phố năm nay đã chứng minh định hướng này cũng không phù hợp với thực tế.

Thời gian qua, giáo viên chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 ở nhiều địa phương đã chia sẻ với tôi là họ đã có được những trải nghiệm thú vị lâu nay ít khi có: không phải chấm lại những điều mình đã dạy cho học sinh như trong các kì thi tuyển sinh trước. Mỗi bài thi thể hiện một cách cảm nhận văn chương, cách nghĩ về những vấn đề xã hội riêng của mỗi học sinh. Qua đó, các thầy cô cảm nhận được sự đa dạng của con người, cuộc sống, thấy được rõ hơn kết quả dạy học của mình và giá trị của giáo dục.

Bài viết này chỉ bàn về định hướng phạm vi ra đề thi, nên xin không nhận xét, đánh giá đề thi. Tuy đề thi có đôi chỗ cần trao đổi, tôi vẫn tin rằng kì thi tốt nghiệp THPT năm nay sẽ mang đến cho tất cả chúng ta niềm vui đổi mới!

P/S: Tài liệu tập huấn của Cục Quản lý chất lượng (Bộ GD&ĐT) còn có một nhầm lẫn khi đưa đoạn văn móc xích vào đáp án cho đề thi minh họa (“Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, song hành, móc xích...”). Chương trình Ngữ văn năm 2018 (lớp 8) chỉ có 4 kiểu đoạn văn: diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp. Không biết đoạn văn móc xích lấy từ đâu ra. Đây là kiểu đoạn văn tương đối phức tạp và ít khi dùng, vì vậy, chương trình không

đưa vào dạy cho học sinh. Do ảnh hưởng từ tài liệu tập huấn này mà một số tỉnh, thành phố đưa cả đoạn văn móc xích vào đáp án đề thi tuyển sinh vào lớp 10. Đáp án (không chính thức) đề thi tốt nghiệp THPT vừa được một số tờ báo đăng tải cũng có nêu đoạn văn móc xích. Chắc hẳn nhiều giáo viên và học sinh sẽ thấy lo lắng vì họ không hề dạy và học kiểu đoạn văn này.

PGS.TS. Bùi Mạnh Hùng

(Điều phối viên chính, Ban Phát triển Chương trình GDPT năm 2018

Tổng Chủ biên SGK môn Tiếng Việt – Ngữ văn,
bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”)